

Số: 16/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Yên, ngày 01 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024 về việc xin ly hôn giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Mùa Thị C, sinh năm 2000. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

**Bị đơn:** Anh Giàng A P, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mùa Thị C và anh Giàng A P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm:

Chị Mùa Thị C và anh Giàng A P nhất trí thuận tình ly hôn.

b. Về con chung:

Chị C và anh P có 02 con chung là các cháu Giàng Công M, sinh ngày 15/5/2018 và cháu Giàng Thị Quyền M1, sinh ngày 15/4/2020. Chị C và anh P thống nhất giao các cháu M, M1 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu M, M1 trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động); Chị C nhận cấp dưỡng nuôi các cháu Giàng Công M, Giàng Thị Quyền M1 cùng anh P số tiền là 750.000VNĐ/01 tháng/01 cháu (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng/01 tháng/01 cháu), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02 năm 2024 cho đến khi các cháu M, M1 trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị C được quyền thăm nom con; không ai được cản trở chị thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung vợ chồng: Chị C, anh P xác nhận tự thỏa thuận phân chia tài sản chung vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về nợ chung vợ chồng: Không có.

d. Về án phí: Chị Mùa Thị C và anh Giàng A P được miễn án phí dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Bắc Yên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Yên;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đình Thị Phương Thúy**